

Số: 1137 /TTr-UBND

Quảng Nam, ngày 06 tháng 3 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

**Xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết quy định mức khuyến khích đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao tại các cuộc thi thể giới, châu lục, Đông Nam Á và toàn quốc trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ ý kiến của Bộ Tài chính tại Công văn số 13490/BTC-NSNN ngày 02/11/2018, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công văn số 3878/BVHTTDL-TĐKT ngày 28/8/2018, Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 2867/BTTTT-CBC ngày 27/8/2018, Bộ Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 2623/BKHCN-TĐKT ngày 24/8/2018, Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3720/BGDĐT-TĐKT ngày 24/8/2018 và khả năng cân đối ngân sách tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức khuyến khích đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao tại các cuộc thi thể giới, châu lục, Đông Nam Á và toàn quốc trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Việc khen thưởng các tập thể, cá nhân đạt thành tích tại các cuộc thi, kỳ thi thể giới, châu lục, Đông Nam Á và toàn quốc trên các lĩnh vực (gọi tắt là cuộc thi, kỳ thi) trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua thực hiện theo Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND ngày 03/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế về quản lý tổ chức hội thi, hội diễn, kỳ thi, cuộc thi, xét chọn giải thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và khen thưởng thành tích đoạt giải tại các hội thi, kỳ thi quốc tế, khu vực quốc tế, quốc gia, khu vực quốc gia và cấp tỉnh.

Qua hơn 6 năm tổ chức, triển khai thực hiện Quy chế trên, toàn tỉnh đã có 38 lượt tập thể, 1.066 lượt cá nhân trên địa bàn tỉnh lập được thành tích cao tại các cuộc thi, kỳ thi trên các lĩnh vực như: Thể dục - Thể thao, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Nghệ thuật,... đã được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen với tổng số tiền thưởng là 5,898 tỷ đồng (mức thưởng này tính trên hệ số lương cơ sở, số tiền thực tế được tính tại thời điểm khen thưởng, qua hơn 6 năm đã có nhiều lần thay đổi mức lương cơ sở). Việc khen thưởng trên đã tạo được động lực to lớn, khơi dậy mạnh mẽ phong trào thi đua yêu nước trên tất cả các lĩnh vực, phát huy sáng kiến, cải tiến, hăng say trong tập luyện, thi đấu, lao động và công tác, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Nam.

Tuy nhiên, qua thời gian triển khai thực hiện, Quy chế trên đã bộc lộ nhiều điểm tồn tại, hạn chế, cụ thể:

- **Thứ nhất:** Số tiền thưởng còn ít, chưa tương xứng với thành tích lập được của các tập thể, cá nhân trên địa bàn tỉnh khi tham gia các cuộc thi, kỳ thi (đặc biệt là các cuộc thi, kỳ thi thành tích cao) nên chưa tạo được sự động viên, khích lệ lớn.

- **Thứ hai:** Chưa quy định cụ thể việc lập được thành tích trên các lĩnh vực như giáo dục và đào tạo, thể dục - thể thao,... để có mức thưởng tương ứng (quy định chung, tính đồng trên tất cả các lĩnh vực).

Đối với từng lĩnh vực vẫn chưa có quy định cụ thể việc lập được thành tích ở các cấp độ khác nhau như: Đối với cấp quốc gia trong thể thao có nhiều loại như: Đại hội Thể dục, thể thao toàn quốc, giải Vô địch thể thao quốc gia; Giải Vô địch trẻ, thanh thiếu niên - nhi đồng; giải Cúp các câu lạc bộ toàn quốc; Đại hội, giải thể thao dành cho người khuyết tật; dành cho học sinh, sinh viên; giải thể thao quần chúng toàn quốc,... từ đó chưa động viên, khích lệ được những vận động viên lập được thành tích cao.

- **Thứ ba:** Chưa quy định ràng buộc cụ thể đối tượng tham dự các cuộc thi, kỳ thi để được khen thưởng, từ đó nảy sinh bất cập, lợi dụng chính sách để đề nghị khen thưởng đối với các cuộc thi mang tính phong trào, quần chúng, không có tính cạnh tranh hoặc những cuộc thi không được cơ quan có thẩm quyền cử đi tham dự,... nhưng vẫn được thưởng như những cuộc thi có tính cạnh tranh cao như Seagame, Đại hội Thể thao toàn quốc,...

- **Thứ tư:** Việc tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho các tập thể, cá nhân có thành tích trong các cuộc thi, kỳ thi còn bất cập, cụ thể: Theo quy định tại Quy chế thì ngoài được thưởng tiền thì các tập thể, cá nhân trên được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen. Tuy nhiên qua thực tế, nhiều cá nhân liên tục được tặng Bằng khen, có khi 1 năm 1 cá nhân được tặng 2 hoặc 3 Bằng khen; có người qua 6 năm thực hiện Quy chế đã được tặng 6 Bằng khen,... từ đó dẫn đến chất lượng khen thưởng chưa cao.

Để nâng cao chất lượng khen thưởng, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác khen thưởng các tập thể, cá nhân đạt thành tích tại các cuộc thi trong thời gian qua; đồng thời để tạo động lực to lớn, khơi dậy mạnh mẽ phong trào thi đua yêu nước trên tất cả các lĩnh vực, khuyến khích các tập thể, cá nhân

phát huy sáng kiến, cải tiến, hăng say trong tập luyện, thi đấu, lao động, công tác, đạt thành tích cao tại các cuộc thi (kỳ thi, hội thi),... góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới. Do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh nhận thấy việc ban hành Nghị quyết trên là cần thiết.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích**

- Xây dựng Nghị quyết quy định mức khuyến khích đối với các tập thể, cá nhân đạt thành tích cao tại các cuộc thi, kỳ thi, hội thi (gọi chung là cuộc thi) thể giới, châu lục, Đông Nam Á và toàn quốc nhằm tạo động lực to lớn, khơi dậy mạnh mẽ phong trào thi đua yêu nước trên tất cả các lĩnh vực, phát huy sáng kiến, cải tiến, hăng say trong tập luyện, thi đấu, lao động và công tác, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Nam.

- Nội dung Nghị quyết phải phù hợp với quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và yêu cầu thực tiễn.

- Phải đảm bảo nguồn lực để thực hiện việc khuyến khích trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

### **2. Quan điểm chỉ đạo**

Việc ban hành quy định mức khuyến khích phải đảm bảo đúng thẩm quyền, phù hợp với thực tiễn, đảm bảo các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và luật ngân sách, đảm bảo cân đối nguồn ngân sách của tỉnh.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Để đảm bảo thực hiện đúng quy định về thẩm quyền ban hành các chính sách mang tính đặc thù của địa phương theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định mức khuyến khích đối với các tập thể, cá nhân lập được thành tích cao tại các cuộc thi.

Trên cơ sở đăng ký năm 2017 của Sở Nội vụ, ngày 10/01/2018 Ủy ban nhân dân tỉnh có Quyết định số 131/QĐ-UBND ban hành Chương trình công tác năm 2018. Theo đó, giao cho Sở Nội vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trên địa bàn tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết để trình Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết trên tại kỳ họp giữa kỳ của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2018.

Ngày 04/5/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức cuộc họp với các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh và các Sở, Ban, ngành có liên quan của tỉnh để thảo luận và thông qua các nội dung trình tại Kỳ họp thứ 7, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX. Sau khi các thành viên dự họp tham

gia ý kiến thảo luận, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 2892/UBND-TH ngày 04/6/2018 và Công văn số 6255/UBND-TH ngày 31/10/2018 gửi Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xin dừng không trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua dự thảo Nghị quyết trên tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2018 để xin ý kiến các Bộ, ngành Trung ương có liên quan đến dự thảo Nghị quyết.

Sau khi xin dừng, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có các văn bản (Công văn số 4247/UBND-NC ngày 02/8/2018; Công văn số 4264/UBND-NC ngày 02/8/2018; Công văn số 4265/UBND-NC ngày 02/8/2018; Công văn số 4268/UBND-NC ngày 02/8/2018; Công văn số 4269/UBND-NC ngày 02/8/2018 và Công văn số 6223/UBND-NC ngày 31/10/2018) gửi 6 Bộ để xin ý kiến dự thảo Nghị quyết. Hiện 5 Bộ đã có ý kiến gồm: Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ. Riêng đối với Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã gửi văn bản xin ý kiến 2 lần nhưng đều không phản hồi.

Sau khi có ý kiến tham gia góp ý của các Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo cho Sở Nội vụ tiến hành nghiên cứu, rà soát, hoàn chỉnh lại các nội dung của dự thảo Nghị quyết, xây dựng dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh để gửi các Sở, ngành tỉnh có liên quan cho ý kiến góp ý (tại Công văn số 319/SNV-BTĐKT ngày 18/02/2019 của Sở Nội vụ) và đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết (Sở Tư pháp đã có ý kiến thẩm định tại Công văn số 277/STP-XD&KTVBQPPL ngày 14/3/2019).

Ngày 27/3/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ trì, làm việc với các Sở, ngành có liên quan của tỉnh gồm: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ để nghe báo cáo, trao đổi, thảo luận cụ thể các nội dung trong dự thảo Nghị quyết và có Tờ trình số 2272/TTr-UBND ngày 25/4/2019 trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết.

Ngày 03/5/2019, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, đại diện lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các thành viên của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh đã tổ chức buổi làm việc để nghe Sở Nội vụ báo cáo các nội dung liên quan đến dự thảo Nghị quyết trên.

Sau khi có ý kiến của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 286/HĐND-VP ngày 04/7/2019 về việc chưa trình dự thảo Nghị quyết trên tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với các Sở ngành có liên quan của tỉnh hoàn chỉnh lại một số nội dung dự thảo Nghị quyết. Đến ngày 09/9/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục có Tờ trình số 5305/TTr-UBND (trình lần 2) trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua dự thảo Nghị quyết.

Ngày 11/9/2019, Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức buổi làm việc với các Sở, ngành có liên quan của tỉnh (Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền

thông) để nghe Sở Nội vụ báo cáo các nội dung liên quan đến dự thảo Nghị quyết trên. Tại buổi làm việc, đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các thành viên Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh và các Sở, ngành của tỉnh có liên quan (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo) đã tham gia ý kiến đối với các nội dung liên quan đến dự thảo Nghị quyết.

Đến ngày 30/9/2019, Hội đồng nhân dân tỉnh có Công văn số 392/HĐND-VP về việc chuyển dự thảo Nghị quyết trên sang kỳ họp thường lệ cuối năm 2019. Ngày 11/10/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 6085/UBND-TH giao Sở Nội vụ tiếp tục phối hợp với các Sở, ngành liên quan của tỉnh tiến hành nghiên cứu, điều chỉnh lại dự thảo Nghị quyết trên.

Ngày 12/11/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chủ trì làm việc với Sở Nội vụ và các Sở, ngành có liên quan để nghe báo cáo về dự thảo Nghị quyết và tiếp tục giao Sở Nội vụ phối hợp với các Sở, ngành liên quan hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết để trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua dự thảo Nghị quyết vào năm 2020.

Thực hiện ý kiến kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Thông báo số 96/TB-HĐND ngày 02/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 7828/UBND-TH ngày 30/12/2019, Công văn số 231/UBND-TH ngày 13/01/2020 giao Sở Nội vụ tiếp tục nghiên cứu, xây dựng và hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết để trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thứ 15, tháng 3/2020.

Ngày 12/02/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức cuộc họp với các Sở, ngành có liên quan của tỉnh gồm: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp, Tài chính, Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh để nghe báo cáo và cho ý kiến tham gia góp ý các nội dung liên quan đến dự thảo Nghị quyết (tham dự cuộc họp có đại diện lãnh đạo Ban Pháp chế và Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh); các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã cho ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết. Đến nay, các bước tiến hành xây dựng dự thảo Nghị quyết đã đảm bảo theo đúng quy định, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua dự thảo Nghị quyết.

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

##### **1. Bố cục:** Nghị quyết có 7 điều, gồm:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.
- Điều 2. Nguyên tắc khuyến khích.
- Điều 3. Mức khuyến khích trong lĩnh vực thể dục - thể thao.
- Điều 4. Mức khuyến khích trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, văn hóa, nghệ thuật, báo chí, khoa học và công nghệ.
- Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện.
- Điều 6. Quy định chuyển tiếp.

- Điều 7. Tổ chức thực hiện.

## **2. Nội dung cơ bản**

### **2.1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

- Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức khuyến khích đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao tại các cuộc thi, kỳ thi, hội thi (gọi chung là cuộc thi) thể giới, châu lục, Đông Nam Á và toàn quốc trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

- Đối tượng áp dụng: Tập thể, cá nhân được cơ quan có thẩm quyền của tỉnh Quảng Nam quyết định cử đi tham dự các cuộc thi toàn quốc hoặc thống nhất cử (giới thiệu, cho phép) tham dự các cuộc thi thể giới, châu lục, Đông Nam Á.

### **2.2. Nguyên tắc khuyến khích**

- Việc khuyến khích phải được tiến hành công khai, dân chủ, công bằng và kịp thời nhằm động viên, khích lệ các tập thể, cá nhân đạt thành tích cao tại các cuộc thi.

- Nhóm đối tượng thực hiện việc khuyến khích theo Nghị quyết này bao gồm các tập thể, cá nhân đạt thành tích tại các cuộc thi thể giới, châu lục, Đông Nam Á và toàn quốc theo danh mục các cuộc thi được ban hành kèm theo Nghị quyết, trong đó:

+ Đối với cuộc thi thể giới, châu lục, Đông Nam Á trong lĩnh vực thể dục - thể thao: Áp dụng và thực hiện theo quy định tại Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu (chi tiết theo Danh mục I đính kèm).

+ Đối với cuộc thi trong các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, văn hóa, nghệ thuật, báo chí, khoa học và công nghệ: Gồm các cuộc thi do các Bộ, ban, ngành, hội, đoàn thể Trung ương tổ chức trong phạm vi toàn quốc và cử đi tham dự các cuộc thi thể giới, châu lục và Đông Nam Á trong các lĩnh vực (chi tiết theo Danh mục II đính kèm).

- Thực hiện khuyến khích đối với tập thể, cá nhân: Đạt giải Nhất, Nhì, Ba (hoặc giải A, B, C; Huy chương Vàng, Bạc, Đồng) và giải Đặc biệt (nếu có và cao hơn giải Nhất hoặc giải A trong cơ cấu giải thưởng của cuộc thi) tại các cuộc thi toàn quốc (trừ các cuộc thi khu vực được xem là toàn quốc); đạt giải tại các cuộc thi thể giới, châu lục, Đông Nam Á.

- Căn cứ văn bản của cấp có thẩm quyền cử đi tham dự các cuộc thi và kết quả đạt được tại các cuộc thi (văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận hoặc quyết định công nhận) để thực hiện việc khuyến khích.

- Tập thể, cá nhân đạt thành tích cao tại các cuộc thi được khuyến khích bằng tiền Việt Nam đồng.

### **2.3. Về mức khuyến khích**

- **Mức khuyến khích trong lĩnh vực thể dục - thể thao:** Quy định thực hiện việc khuyến khích đối với huấn luyện viên, vận động viên lập được thành

tích tại các đại hội, giải thi đấu thể thao thế giới, châu lục và Đông Nam Á theo Danh mục I kèm theo Tờ trình này. Mức khuyến khích cụ thể bằng 50% mức tiền thưởng tương ứng được quy định tại Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu (trong đó có các giải cúp; đại hội, giải vô địch trẻ; giải vô địch trẻ có quy định lứa tuổi; đại hội, giải thi đấu dành cho học sinh, sinh viên).

Việc đề xuất quy định mức khuyến khích bằng 50% mức tiền thưởng tương ứng quy định tại Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ dựa trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế trong việc lập được thành tích của các vận động viên trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua (bình quân 01 năm các vận động viên của tỉnh chỉ đạt được từ 05 đến 10 huy chương ở các giải trên); đồng thời, trên cơ sở tham khảo mức thưởng của nhiều tỉnh, thành như: Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Lào Cai, Yên Bái, Hải Phòng, Thanh Hóa, Nghệ An, Đà Nẵng, Quảng Ngãi,... đối chiếu với mức thưởng được quy định tại Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ và khả năng cân đối ngân sách tỉnh thì việc đề xuất quy định mức khuyến khích như trên là phù hợp. Theo đó, mỗi năm ngân sách tỉnh thực hiện việc khuyến khích đối với lĩnh vực thể dục - thể thao theo như quy định tại Nghị quyết này bình quân khoảng 100 triệu đồng/năm.

Đối với các huấn luyện viên, vận động viên lập được thành tích tại các đại hội, giải thi đấu thể thao quốc gia: Theo quy định tại Khoản 9, Điều 8, Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ thì việc quy định mức thưởng đối với các đối tượng này Chính phủ giao cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quyết định. Do vậy, trong thời gian tới Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các ngành liên quan của tỉnh tham mưu xây dựng để Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định mức thưởng cụ thể cho đối tượng trên theo quy định của Chính phủ, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế, quy mô, tính chất của từng giải đấu và ngân sách tỉnh.

**- Mức khuyến khích trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, văn hóa, nghệ thuật, báo chí, khoa học và công nghệ:** Tập thể, cá nhân đạt giải tại các cuộc thi trong các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, văn hóa, nghệ thuật, báo chí, khoa học và công nghệ theo Danh mục II kèm theo Tờ trình này được thưởng như sau: Đối với các cuộc thi cấp quốc gia được khuyến khích bằng 50% mức tiền thưởng của giải thưởng đã đạt; đối với các cuộc thi quốc tế, châu lục và Đông Nam Á được khuyến khích bằng 50% mức tiền thưởng của Trung ương (Chính phủ hoặc Bộ, Ban, ngành, đoàn thể Trung ương) thưởng cho tập thể, cá nhân đạt giải (có danh mục các cuộc thi và phụ lục các mức thưởng kèm theo).

Việc đề xuất quy định mức khuyến khích đối với các cuộc thi cấp quốc gia được thưởng bằng 50% mức tiền thưởng của giải thưởng đã đạt; đối với các cuộc thi quốc tế, châu lục và Đông Nam Á được thưởng bằng 50% mức tiền thưởng của Trung ương (Chính phủ hoặc Bộ, Ban, ngành, đoàn thể Trung ương) thưởng cho tập thể, cá nhân đạt giải là trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế trong việc lập được thành tích của các tập thể, cá nhân trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua. Đồng thời, trên cơ sở tham khảo mức thưởng của nhiều tỉnh, thành và đối chiếu

với từng mức thưởng cụ thể được quy định tại các Điều lệ, Thể lệ, Quy định,.. của các cuộc thi quốc gia; mức thưởng của Trung ương thưởng cho tập thể, cá nhân đạt giải tại các cuộc thi thế giới, châu lục và Đông Nam Á và khả năng cân đối ngân sách tỉnh thì việc đề xuất quy định mức khuyến khích trên là phù hợp đối với các cuộc thi trong các lĩnh vực nêu trên.

Đồng thời, Nghị quyết cũng quy định nguyên tắc thực hiện việc khuyến khích trong trường hợp tập thể, cá nhân có 01 tác phẩm, sản phẩm hoặc công trình, đề tài nghiên cứu (cố định, không thay đổi về kết cấu, nội dung) nhưng tham dự nhiều cuộc thi và đạt nhiều giải thưởng khác nhau thì chỉ được khuyến khích 01 lần với mức khuyến khích của giải thưởng cao nhất. Trường hợp đã được khuyến khích khi đạt giải thưởng thấp nhưng tiếp tục đạt giải thưởng cao hơn thì được khuyến khích thêm bằng phần chênh lệch giữa mức khuyến khích của giải thưởng cao trừ cho mức khuyến khích của giải thưởng thấp đã được khuyến khích trước đó. Việc quy định nêu trên nhằm tránh sự trùng lặp trong quá trình thực hiện việc khuyến khích, đảm bảo thực hiện đúng mục đích của việc xây dựng và ban hành Nghị quyết là chính xác, công bằng, khuyến khích, động viên, cổ vũ các tập thể, cá nhân đạt thành tích tại các cuộc thi và phù hợp với tình hình thực tiễn.

#### **\* Dự kiến số tiền thực hiện việc khuyến khích trên:**

Việc khuyến khích dựa trên thành tích đạt được của các tập thể, cá nhân (thành tích này không ổn định và không thể dự đoán trước). Tuy nhiên, với bình quân khoảng 100 lượt tập thể, cá nhân trong 01 năm (trừ các tập thể, cá nhân đạt giải tại đại hội và giải thi đấu thể thao cấp quốc gia) được khen thưởng do đạt thành tích cao tại các cuộc thi, kỳ thi trên các lĩnh vực trong hơn 6 năm triển khai thực hiện Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND ngày 03/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh thì với mức khuyến khích được quy định tại Nghị quyết này, hằng năm ngân sách tỉnh sẽ dự kiến chi khoảng từ 1 đến 2 tỷ đồng/năm, tùy theo thành tích đạt được trong từng năm của các tập thể, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

#### **2.4. Nguồn kinh phí thực hiện**

Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách tỉnh và nguồn huy động đóng góp hợp pháp (nếu có).

#### **2.5. Quy định chuyển tiếp**

Tập thể, cá nhân thuộc đối tượng khuyến khích nhưng chưa được giải quyết theo quy định tại Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND ngày 03/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh thì được áp dụng theo quy định tại Nghị quyết này. (Thực tế trong năm 2019 đã có các tập thể, cá nhân đạt giải tại các cuộc thi nhưng Ủy ban nhân dân tỉnh xét thấy cần thiết phải trình Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất nhằm đảm bảo thực hiện đúng theo thẩm quyền quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các quy định hiện hành).

#### **2.6. Về tổ chức thực hiện**



Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định mức khuyến khích đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao tại các cuộc thi (kỳ thi, hội thi) thế giới, châu lục, Đông Nam Á và toàn quốc trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Hồ sơ kèm theo, gồm:

- *Dự thảo Nghị quyết quy định mức khuyến khích đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao tại các cuộc thi thế giới, châu lục, Đông Nam Á và toàn quốc trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;*

- *Dự thảo Quyết định triển khai thực hiện Nghị quyết số.../2020/NQ-HĐND ngày.../3/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức khuyến khích đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao tại các cuộc thi (kỳ thi, hội thi) thế giới, châu lục, Đông Nam Á và toàn quốc trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;*

- *Công văn cho ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết của 5 Bộ gồm: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ;*

- *Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp;*

- *Báo cáo tổng hợp, tiếp thu ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết;*

- *Báo cáo tiếp thu ý kiến thẩm định./.*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Nội vụ, Tư pháp, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ;
- CPVP;
- Ban ĐKT Quảng Nam;
- Lưu: VT, TH, KGVX, KTTH, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Trí Thanh**